

THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

LỚP/ Class: 9A - ISP05

Áp dụng từ ngày/Applied from: 25/02/2026

GVCN/Homeroom teacher: Dư Triệu Vy

BUỔI Session	TIẾT Period	THỜI GIAN Time	THỨ HAI Mon	THỨ BA Tue	THỨ TƯ Wed	THỨ NĂM Thu	THỨ SÁU Fri
SÁNG Morning		06:45 - 07:15	Ăn sáng				
		07:20 - 07:35	Chào cờ	Độc sách	Độc sách	Độc sách	Độc sách
	1	07:40 - 08:20	SHCN	Ngữ Văn	English	Mỹ thuật	Toán
	2	08:25 - 09:05	Ngữ Văn	LS&ĐL	English	Mỹ thuật	Toán
	3	09:10 - 09:50	Ngữ Văn	LS&ĐL	Toán	Âm nhạc	LS&ĐL
			Nghỉ giải lao				
	4	10:10 - 10:50	GDĐP (STEAM PBL)	GDTC	Sinh học	GTS	Math
	5	10:55 - 11:35	GDĐP (STEAM PBL)	GDTC	Vật lý	GDGD/KNS	Math
			Ăn trưa - Nghỉ trưa				
CHIỀU Afternoon	6	13:30 - 14:10	English (Expat)	English (Expat)	Vật lý	English	Tin học - CN-KT
	7	14:15 - 14:55	English (Expat)	English (Expat)	Hóa học	English	Tin học - CN-KT
			Ăn xế - Nghỉ giải lao				
	8	15:15 - 15:55	English (Expat)	English (Expat)	Đại sứ	Toán	HĐTN.HN
	9	16:00 - 16:40	Sinh học	Ngữ Văn	Đại sứ	Toán	HĐTN.HN

***GTS**: Giá trị sống ***Tin học - CNKT**: Công nghệ Kỹ thuật ***GDGD/KNS**: Giáo dục công dân ***GD KT&PL**: Giáo dục kinh tế và pháp luật ***GDTC**: Giáo dục thể chất
 ***SHCN**: Sinh hoạt chủ nhiệm ***KHTN**: Khoa học tự nhiên ***GDĐP (STEAM PBL)**: Giáo dục địa phương và dự án STEAM ***HĐTN.HN**: Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp

